

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN DIỄM KIỀU
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN DIỄM KIỀU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DIEM KIEU DEVELOPMENT SERVICES TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: DIEM KIEU DEVELOPMENT SERVICES TRADING CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 3703154489

3. Ngày thành lập: 14/09/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

88 Đường D6, Khu dân cư Việt Sing, Phường An Phú, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0916749241

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
7.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
8.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
9.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
10.	Bán mô tô, xe máy	4541
11.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
12.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
13.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ đấu giá hàng hóa)	4610
14.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
15.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
16.	Bán buôn thực phẩm	4632

17.	Bán buôn đồ uống (trừ kinh doanh quán rượu, bia, quầy bar và quán giải khát có khiêu vũ)	4633
18.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào	4634
19.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
20.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
21.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
22.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
23.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
24.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
25.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cặn)	4661
26.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
27.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
28.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ bán buôn bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí; trừ bán buôn hóa chất tại trụ sở)	4669(Chính)
29.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
30.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ, không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
31.	Dịch vụ đóng gói (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật)	8292
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (trừ dịch vụ báo cáo toà án hoặc ghi tốc ký; dịch vụ lấy lại tài sản; máy thu tiền xu đồ xe; hoạt động đấu giá độc lập, quản lý và bảo vệ trật tự các chợ)	8299
33.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	6619
34.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
35.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (trừ đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất)	6820
36.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
37.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020
38.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110

39.	Quảng cáo	7310
40.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
41.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
42.	Hoạt động nhiếp ảnh (trừ sản xuất phim ảnh)	7420
43.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (trừ thanh toán hồi phiếu, thông tin tỷ lệ lượng và tư vấn chứng khoán)	7490
44.	Cho thuê xe có động cơ	7710
45.	Bán buôn tổng hợp (trừ bán buôn bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cần, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí; trừ bán buôn hóa chất tại trụ sở)	4690
46.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
47.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
48.	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác	4929
49.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
50.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
51.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933
52.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
53.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
54.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
55.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
56.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
57.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt (trừ kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt, hóa lỏng khí để vận chuyển)	5221
58.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
59.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
60.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
61.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải hàng không)	5229
62.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê	5510
63.	Cơ sở lưu trú khác (không hoạt động tại trụ sở)	5590

64.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
65.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
66.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
67.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ)	5630
68.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
69.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
70.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
71.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
72.	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740
73.	Đại lý du lịch	7911
74.	Điều hành tua du lịch	7912
75.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
76.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
77.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
78.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
79.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
80.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
81.	Xây dựng nhà để ở	4101
82.	Xây dựng nhà không để ở	4102
83.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
84.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
85.	Xây dựng công trình điện (doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền nhà nước trong hoạt động thương mại theo Nghị định 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)	4221
86.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
87.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
88.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
89.	Xây dựng công trình thủy	4291
90.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
91.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
92.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
93.	Phá dỡ	4311
94.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
95.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

96.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam
-----	---	--

6. Vốn điều lệ: 16.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: **VÕ LÊ DIỄM KIỀU** Giới tính: *Nữ*
Sinh ngày: *10/03/1992* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *082192016092*

Ngày cấp: *28/09/2022* Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Tổ 2, Khu phố 2, Phường 3, Thị Xã Cai Lậy, Tỉnh Tiền Giang, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Tổ 2, Khu phố 2, Phường 3, Thị Xã Cai Lậy, Tỉnh Tiền Giang, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VÕ LÊ DIỄM KIỀU** Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *10/03/1992* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *082192016092*

Ngày cấp: *28/09/2022* Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Tổ 2, Khu phố 2, Phường 3, Thị Xã Cai Lậy, Tỉnh Tiền Giang, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Tổ 2, Khu phố 2, Phường 3, Thị Xã Cai Lậy, Tỉnh Tiền Giang, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương